

Báo cáo thực hành nhóm 11

Pha 1:

Ta dùng phím F5 để chuyển sang xem mã giả

```
1 int __cdecl phase1(int a1)
2 {
3     int result; // eax@4
4     int v2[10]; // [sp+Ch] [bp-2Ch]@1
5
6     v2[7] = __isoc99_sscanf(a1, "%d %d %d %d %d %d", v2, &v2[1], &v2[2], &v2[3], &v2[4], &v2[5]);
7     if ( v2[7] != 6 )
8         explode_bomb();
9     v2[6] = 5;
10    if ( v2[0] || (result = v2[1], v2[1] != v2[6]) )
11        explode_bomb();
12    for ( v2[8] = 2; v2[8] <= 5; ++v2[8] )
13    {
14        result = v2[v2[8]];
15        if ( result != v2[v2[8] - 2] + v2[v2[8] - 1] )
16            explode_bomb();
17    }
18    return result;
19 }
```

Ta có một mảng 7 phần tử và có $v2[6] = 5$, input là 6 phần tử

Với điều kiện if ta thấy nếu $v2[0] \neq 0$ thì chương trình sẽ nổ vậy suy ra $v2[0] = 0$. $v2[1] \neq v2[6]$ thì cũng sẽ nổ vậy nên $v2[1] = 5$.

Ta chạy vòng lặp for và tính các kết quả gán vào biến result, result chính là kết quả của phần tử cần tìm ở mỗi vòng lặp

Sau cùng ta có kết quả của 6 input: **0 5 5 10 15 25**

Ta thử nhập và xem kết quả

```
[*] Phase 1
- Hint: Numbers are always magical!
0 5 5 10 15 25
Good job! You've cleared the first phase!
```

Pha 2:

Dùng f5 chuyển sang mã giả

```

1 char __cdecl phase2(int a1)
2 {
3     char *v1; // ST28_4@1
4     int v2; // eax@2
5     char *s1; // [sp+Ch] [bp-1Ch]@1
6     char *s2; // [sp+10h] [bp-18h]@1
7
8     v1 = QUESTIONS[27];
9     s2 = ANSWERS[*( &QA_MAP + 27)];
10    s1 = (char *)transfer(a1);
11    if ( !*s2 || (LOBYTE(v2) = is_equal(s1, s2), !v2) )
12        explode_bomb();
13    return v2;
14 }

```

<pre> .data:0804B060 QUESTIONS .data:0804B060 .data:0804B064 .data:0804B068 .data:0804B06C .data:0804B070 .data:0804B074 .data:0804B078 .data:0804B07C .data:0804B080 .data:0804B084 .data:0804B088 .data:0804B08C .data:0804B090 .data:0804B094 .data:0804B098 .data:0804B09C .data:0804B0A0 .data:0804B0A4 .data:0804B0A8 .data:0804B0AC .data:0804B0B0 .data:0804B0B4 .data:0804B0B8 .data:0804B0BC .data:0804B0C0 .data:0804B0C4 .data:0804B0C8 .data:0804B0CC .data:0804B0D0 .data:0804B0D4 .data:0804B0E0 </pre>	<pre> dd offset aMyUehicleRegis ; DATA XREF: phase2+10fr ; "My vehicle registration plate starts wi..." dd offset aWhatIsTheCapit ; "What is the capital of Thailand?" dd offset aWhatIsYourMajo ; "What is your major in English? (Capital" dd offset aWhichSeasonHas ; "Which season has cherry blossoms?" dd offset aThanksToMeYouC ; "Thanks to me, you can see straight thro" dd offset aWhichCountryIs ; "Which country is the Lion city in South" dd offset aWhatIsTheMainL ; "What is the main language used in this " dd offset aEnterTheCurren ; "Enter the current date using the format" dd offset aWhichProvinceI ; "Which province in Vietnam has the most " dd offset aIAmAnOddNumber ; "I am an odd number. Take away one lette" dd offset aWhatWordIsSpel ; "What word is spelled incorrectly in eve" dd offset aWhatIsYourNati ; "What is your nationality?" dd offset aWhatIsThePhone ; "What is the phone number of our univers" dd offset aWhatIsTheNameO ; "What is the name of the analyzed execut" dd offset aWhichCityHas37 ; "Which city has 3/7 of a chicken and 2/3" dd offset aInUitWhichMajo ; "In UIT, which major tops the list alpha" dd offset aIsabellaSParen ; "Isabella's parents have four children. " dd offset aWhatIsTheFullE ; "What is the full English name of our un" dd offset aWhichFastFoodB ; "Which fast food brand features a bee in" dd offset aCompleteTheDom ; "Complete the domain of our faculty: htt" dd offset aWhatIsTheLarge ; "What is the largest country in the worl" dd offset aWhatIsTheEstab ; "What is the establishment date of UIT (" dd offset aWhichContinent ; "Which continent has the least populatio" dd offset aWhatIsTheLonge ; "What is the longest wall in the world?" dd offset aWhatAreEaxEbxE ; "What are eax, ebx, eip, esi on a comput" dd offset aWhatIsTheSmall ; "What is the smallest planet in the Sola" dd offset aWhatIsTheDomai ; "What is the domain of UIT Students' ema" dd offset aWhatIsTheUietrn ; "What is the Vietnamese name (without ac" dd offset aWhichisTheLarg ; "Which is the largest net in the world?" align 10h public QA_MAP </pre>
<pre> .data:0804B160 ANSWERS .data:0804B160 .data:0804B164 .data:0804B168 .data:0804B16C .data:0804B170 .data:0804B174 .data:0804B178 .data:0804B17C .data:0804B180 .data:0804B184 .data:0804B188 .data:0804B18C .data:0804B190 .data:0804B194 .data:0804B198 .data:0804B19C .data:0804B1A0 .data:0804B1A4 .data:0804B1A8 .data:0804B1AC .data:0804B1B0 .data:0804B1B4 .data:0804B1B8 .data:0804B1BC .data:0804B1C0 .data:0804B1C4 .data:0804B1C8 .data:0804B1CC .data:0804B1D0 .data:0804B1D4 </pre>	<pre> dd offset aJqupLcwuo ; DATA XREF: phase2+2Afr ; "Jqup Lcwuo" dd offset aJivosws ; "Jivosws" dd offset aQunwzuibqwuAmk ; "Qunwzuibqwu Amkczqbg" dd offset aXzqquo ; "Axzquo" dd offset aEqulwe ; "Equlwe" dd offset aAqvoixwzm ; "Aqvoixwzm" dd offset aDqmbviumam ; "Dqmbviumam" dd offset a830802 ; "83/0802" dd offset aJqupLcwuo ; "Jqup Lcwuo" dd offset aAmdmu ; "Amdmu" dd offset aQvkwzzmkbtg ; "Qvkwzzmkbtg" dd offset aDqmbviumam ; "Dqmbviumam" dd offset a80615030880 ; "80615030880" dd offset aUb087CqbJwuj ; "Ub087-cqb-jwuj" dd offset aKpqkiow ; "Kpqkiow" dd offset aIzbqngkqitQubm ; "Izbqngkqit Qubmttqomukm" dd offset aQaijmtti ; "Qaijmtti" dd offset aCvqdmzaqbgWnQu ; "Cvqdmzaqbg Wn Qunwzuibqwu Bmkpwtwog" dd offset aRwtqtjmm ; "Rwtqtjmm" dd offset aUk_cqb_mlc_du ; "uk_cqb_mlc.du" dd offset aZcaaql ; "Zcaaql" dd offset a86840884 ; "86/84/0884" dd offset aIvbizkbqki ; "Ivbizkbqki" dd offset aBpm0zmibEittWn ; "Bpm 0zmib Eitt Wn Kpqvi" dd offset aZmoqabmza ; "Zmoqabmza" dd offset aUmzkczg ; "Umzkczg" dd offset aOu_cqb_mlc_du ; "ou_cqb_mlc.du" dd offset aDivUqmcYcwkBcO ; "Div Uqmc YcwK Bc Oqiu" dd offset aQobmzomb ; "Qobmzomb" public PHASE_MSG </pre>

```

1 int __cdecl transfer(int a1)
2 {
3     char v2; // [sp+Ah] [bp-6h]@8
4     char v3; // [sp+Bh] [bp-5h]@2
5     int i; // [sp+Ch] [bp-4h]@1
6
7     for ( i = 0; *(_BYTE *)(i + a1); ++i )
8     {
9         v3 = *(_BYTE *)(i + a1);
10        if ( (v3 <= 96 || v3 > 122) && (v3 <= 64 || v3 > 90) )
11        {
12            if ( v3 > 47 && v3 <= 57 )
13                v3 = (v3 - 48 + 8) % 10 + 48;
14        }
15        else
16        {
17            if ( v3 <= 96 || v3 > 122 )
18                v2 = 65;
19            else
20                v2 = 97;
21            v3 = (v3 - v2 + 8) % 26 + v2;
22        }
23        *(_BYTE *)(a1 + i) = v3;
24    }
25    return a1;
26 }

```

Chuyển sang code C để thuận tiện trong việc tìm kết quả (Decrypt)

```

#include <stdio.h>

void decrypt(char* str) {
    char v2;
    char v3;
    int i;

    for (i = 0; str[i] != '\0'; ++i) {
        v3 = str[i];
        if ((v3 <= 96 || v3 > 122) && (v3 <= 64 || v3 > 90)) {
            if (v3 > 47 && v3 <= 57)
                v3 = (v3 - 48 - 8 + 10) % 10 + 48; // Dịch ngược cho số
            } else {
                if (v3 <= 96 || v3 > 122)
                    v2 = 65;
                else
                    v2 = 97;
                v3 = (v3 - v2 - 8 + 26) % 26 + v2; // Dịch ngược cho chữ cái
            }
            str[i] = v3;
        }
    }
}

int main() {
    char str[] = "Div Uqmc Ycwk Bc Qqiu";
    decrypt(str);
    printf("Decrypted string: %s\n", str);
    return 0;
}

```

Question ở vị trí 27 vậy ta sẽ đến từ 0 đến 27 thì câu hỏi sẽ ở vị trí được khoanh đỏ

Câu trả lời cũng ở vị trí 27 từ 0 ta cũng sẽ được câu trả lời ở vị trí khoanh đỏ
Ta thử mã hóa chuỗi theo code C, ta sẽ được một chuỗi: **Van Mieu Quoc Tu Giam**

Decrypted string: Van Mieu Quoc Tu Giam

Process returned 0 (0x0) execution time : 0.069 s
Press any key to continue.

Ta thử kết quả:

```
[*] Phase 2
- Hint: You must answer your secret question!
Van Mieu Quoc Tu Giam
Two phases have been solved. Keep going!
```

Pha 3:

Ta có mã giả

```
int v2; // [sp+0h] [bp-18h]@1
int v3; // [sp+4h] [bp-14h]@1
int v4; // [sp+8h] [bp-10h]@1
int v5; // [sp+Ch] [bp-Ch]@1

v5 = 0;
v4 = 0;
v4 = __isoc99_sscanf(a1, "%d %d", &v3, &v2);
if ( v4 <= 1 )
    explode_bomb();
switch ( v3 )
{
    case 0:
        v5 = 408;
        break;
    case 1:
        v5 = 936;
        break;
    case 2:
        v5 = 208;
        break;
    case 3:
        v5 = 966;
        break;
    case 4:
        v5 = 624;
        break;
    case 5:
        v5 = 373;
        break;
    case 6:
        v5 = 363;
        break;
    case 7:
        v5 = 262;
        break;
    default:
        explode_bomb();
        return result;
}

result = v2;
if ( v5 != v2 )
    explode_bomb();
return result;
```

Ta có input là 2 số nguyên v3, v2. Trong Switch ta thấy v3 có nhiều giá trị, và nếu v5 khác v2 thì sẽ nổ, vậy giá trị của v5 cũng sẽ là giá trị của v2. Vậy với một giá trị v3 sẽ có một giá trị v2.

Vậy đây là pha có nhiều kết quả tìm được

Kết quả tìm được:

Câu 3:

0 408

1 936

2 208

3 966

4 624

5 373

6 363

7 262

Ta thử kết quả:

```
[*] Phase 3
- Hint: Many cases make everything so confusing.
0 408
You've beaten another phase, that's great. What about the fourth one?
```

Pha 4

Ta chuyển sang mã giả

```
int __cdecl phase4(int a1)
{
    int result; // eax@5
    int v2; // [sp+Ch] [bp-1Ch]@1
    int v3; // [sp+10h] [bp-18h]@1
    int v4; // [sp+14h] [bp-14h]@5
    int v5; // [sp+18h] [bp-10h]@5
    int v6; // [sp+1Ch] [bp-Ch]@1

    v6 = __isoc99_sscanf(a1, "%d %d", &v2, &v3);
    if ( v6 != 2 || v3 <= 1 || v3 > 4 )
        explode_bomb();
    v5 = 9;
    v4 = func4(9, v3);
    result = v2;
    if ( v4 != v2 )
        explode_bomb();
    return result;
}
```

Ta có input là 2 số v2, v3. Với điều kiện thì ta suy ra v3 nằm trong khoảng [2, 3, 4];

Ta chuyển sang code C, để thuận tiện trong việc giải quyết pha

```
#include <bits/stdc++.h>

int __cdecl func4(int a1, int a2)
{
    int result; // 00000002
    int v3; // 00000005

    if ( a1 > 0 )
    {
        if ( a1 == 1 )
        {
            result = a2;
        }
        else
        {
            v3 = func4(a1 - 1, a2) + a2;
            result = v3 + func4(a1 - 2, a2);
        }
    }
    else
    {
        result = 0;
    }
    return result;
}

int main()
{
    int result; // 00000005
    int v2; // [00+ch] [00-1ch]@1
    int v3[] = {2, 3, 4}; // [00+10h] [00-18h]@1
    int v4; // [00+14h] [00-14h]@5
    int v5; // [00+18h] [00-10h]@5
    int v6; // [00+1ch] [00-ch]@1

    for (int i = 0; i < 3; i++)
    {
        printf("Truong hop %d:\n", i+1);
        printf("v3 = %d\n", v3[i]);

        v4 = func4(9, v3[i]);
        v2 = v4;
        printf("v2 = %d\n\n", v2);
    }
}
```

Ta có kết quả như sau:

```
Truong hop 1:
v3 = 2
v2 = 176

Truong hop 2:
v3 = 3
v2 = 264

Truong hop 3:
v3 = 4
v2 = 352

Process returned 0 (0x0)   execution time : 0.033 s
Press any key to continue.
|
```

Vậy pha 4 có nhiều kết quả, ta thử kiểm tra 1 kết quả

```
[*] Phase 4
- Hint: Let's dig in to recursive function :)
176 2
Awesome! Only one phase left!
```

Pha 5

Ta có mã giả

```
size_t __cdecl phase5(char *s)
{
    size_t result; // eax@1
    int v2; // [sp+8h] [bp-10h]@3
    signed int i; // [sp+Ch] [bp-Ch]@3

    result = strlen(s);
    if ( result != 6 )
        explode_bomb();
    v2 = 0;
    for ( i = 0; i <= 5; ++i )
    {
        result = array_3852[s[i] & 0xF];
        v2 += result;
    }
    if ( v2 != 51 )
        explode_bomb();
    return result;
}
```

Ta có input là 1 chuỗi gồm 6 kí tự, với mỗi kí tự là vị trí của các phần tử trong mảng array_3852

Mỗi vòng lặp ta sẽ có một result chính là một giá trị phần tử trong mảng array_3852, và cứ cộng vào thì kết quả của tổng 6 phần tử đó sẽ là 51. s[i] and với 0xF thì sẽ chính là s[i]. Và s[i] chính là kí tự ở vị trí thứ i trong chuỗi s.

Ta có mảng array_3852 theo mã giả:

```

.data:0804B200 ; int array_3852[]
.data:0804B200 array_3852 dd 2
.data:0804B204 db 0Ah
.data:0804B205 db 0
.data:0804B206 db 0
.data:0804B207 db 0
.data:0804B208 db 6
.data:0804B209 db 0
.data:0804B20A db 0
.data:0804B20B db 0
.data:0804B20C db 1
.data:0804B20D db 0
.data:0804B20E db 0
.data:0804B20F db 0
.data:0804B210 db 0Ch
.data:0804B211 db 0
.data:0804B212 db 0
.data:0804B213 db 0
.data:0804B214 db 10h
.data:0804B215 db 0
.data:0804B216 db 0
.data:0804B217 db 0
.data:0804B218 db 9
.data:0804B219 db 0
.data:0804B21A db 0
.data:0804B21B db 0
.data:0804B21C db 3
.data:0804B21D db 0
.data:0804B21E db 0
.data:0804B21F db 0
.data:0804B220 db 4
.data:0804B221 db 0
.data:0804B222 db 0
.data:0804B223 db 0
.data:0804B224 db 7
.data:0804B225 db 0
.data:0804B226 db 0
.data:0804B227 db 0
.data:0804B228 db 0Eh

.data:0804B228 db 0Eh
.data:0804B229 db 0
.data:0804B22A db 0
.data:0804B22B db 0
.data:0804B22C db 5
.data:0804B22D db 0
.data:0804B22E db 0
.data:0804B22F db 0
.data:0804B230 db 0Bh
.data:0804B231 db 0
.data:0804B232 db 0
.data:0804B233 db 0
.data:0804B234 db 8
.data:0804B235 db 0
.data:0804B236 db 0
.data:0804B237 db 0
.data:0804B238 db 0Fh
.data:0804B239 db 0
.data:0804B23A db 0
.data:0804B23B db 0
.data:0804B23C db 0Dh
.data:0804B23D db 0
.data:0804B23E db 0
.data:0804B23F db 0
.data:0804B240 _data ends

```

Từ đó ta có thể có một mảng như sau

Int Array_3852[] = {2, 10, 6, 1, 12, 16, 9, 3, 4, 7, 14, 5, 11, 15, 13 }

Vì index của mảng chính là mỗi kí tự của s, cho nên s[i] thuộc [0;9]

Vậy Array_3852[] = {2, 10, 6, 1, 12, 16, 9, 3, 4, 7}

Ta chuyển sang code C

```

#include <iostream>
#include <vector>

using namespace std;

// Hàm để tìm các tổ hợp có tổng bằng 51
void findCombinations(vector<int>& array, vector<int>& combination, vector<int>& locate, int sum, int index, int& count) {
    // Nếu tổ hợp có 6 số và tổng bằng 51, in ra tổ hợp
    if (combination.size() == 6) {
        if (sum == 51) {
            for (int num : combination) {
                cout << num << " ";
            }
            cout << " ---> ";
            for (int i : locate)
                cout << i;
            cout << endl;
            count++;
        }
        return;
    }

    // Thử các số từ index đến cuối mảng
    for (int i = index; i < array.size(); ++i) {
        if (sum + array[i] <= 51) { // Chỉ thêm số vào tổ hợp nếu tổng không vượt quá 51
            combination.push_back(array[i]);
            locate.push_back(i);
            findCombinations(array, combination, locate, sum + array[i], i + 1, count);
            combination.pop_back();
            locate.pop_back();
        }
    }
}

int main() {
    vector<int> array = {2, 10, 6, 1, 12, 16, 9, 3, 4, 7};
    vector<int> locate;
    vector<int> combination;
    int count = 0;

    findCombinations(array, combination, locate, 0, 0, count);

    cout << "Total combinations: " << count << endl;

    return 0;
}

```

Kết quả chạy code:


```
2 10 12 16 4 7 ---> 014589
10 6 12 16 3 4 ---> 124578
10 6 16 9 3 7 ---> 125679
10 1 12 16 9 3 ---> 134567
6 1 12 16 9 7 ---> 234569
12 16 9 3 4 7 ---> 456789
Total combinations: 6

Process returned 0 (0x0)   execution time : 0.106 s
Press any key to continue.
```

Với trường hợp 2 10 12 16 4 7 ta có tương ứng với các index là từng kí tự của s như sau:

2 -> 0

10 -> 1

12 -> 4

16 -> 5

4 -> 8

7 -> 9

Vậy với trường hợp 1 ta có chuỗi s = 014589.

Tương tự với các trường hợp còn lại

Ta chạy thử kết quả:

```
[*] Phase 5
-Hint: No hint is also a hint :)
014589
Amazing bomb solvers, the bomb has been deactivated. Enjoy your day :))
```